

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU
CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ IDICO LONG SƠN**
(Thành lập tại nước CHXHCN-Việt Nam)

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC
SOÁT XÉT**

**Cho giai đoạn sáu tháng kết thúc ngày 30
tháng 6 năm 2010**

MỤC LỤC

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	1
BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN VIÊN	2
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	3 - 4
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	5
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ	6
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	7 - 16

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Khu công nghiệp Dầu khí IDICO Long Sơn (sau đây gọi tắt là "Công ty") đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính đã được soát xét của Công ty cho giai đoạn 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2010.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã điều hành Công ty trong giai đoạn và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Trịnh Xuân Thanh	Chủ tịch (bổ nhiệm ngày 6 tháng 5 năm 2010)
Ông Nguyễn Văn Chiến	Chủ tịch (miễn nhiệm ngày 6 tháng 5 năm 2010)
Ông Trần Mạnh Dũng	Ủy viên
Ông Nguyễn Văn Thuyết	Ủy viên (bổ nhiệm ngày 6 tháng 5 năm 2010)
Ông Nguyễn Văn Đạt	Ủy viên (miễn nhiệm ngày 6 tháng 5 năm 2010)
Ông Phạm Tất Thành	Ủy viên
Ông Nguyễn Phúc Hải	Ủy viên

Ban Giám đốc

Ông Trần Mạnh Dũng	Tổng Giám đốc
Ông Hoàng Bình Trung	Phó Tổng Giám đốc
Ông Phạm Việt Bằng	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 26 tháng 1 năm 2010)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong giai đoạn. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán.
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng.
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không.
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính.

Thầy mặt và đại diện cho Ban Giám đốc,



Trần Mạnh Dũng

Tổng Giám đốc

Ngày 16 tháng 7 năm 2010

Số: 09 /Deloitte- AUDHCM-RE

BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Kính gửi: Các cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư Khu công nghiệp Dầu khí IDICO Long Sơn

Chúng tôi đã soát xét bảng cân đối kế toán tại ngày 30 tháng 6 năm 2010 cùng với báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính cho giai đoạn 6 tháng kết thúc cùng ngày kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư Khu công nghiệp Dầu khí IDICO Long Sơn (gọi tắt là "Công ty").

Như đã trình bày trong Báo cáo của Ban Giám đốc tại trang 1, Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập và trình bày báo cáo tài chính. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra báo cáo kết quả công tác soát xét báo cáo tài chính này dựa trên kết quả của công tác soát xét của chúng tôi.

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam về công tác soát xét. Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công tác soát xét để đạt được sự đảm bảo vừa phải rằng báo cáo tài chính không có các sai sót trọng yếu. Công tác soát xét bao gồm chủ yếu là việc trao đổi với nhân sự của công ty và áp dụng các thủ tục phân tích trên những thông tin tài chính; công tác này cung cấp một mức độ đảm bảo thấp hơn công tác kiểm toán. Do không thực hiện công việc kiểm toán nên chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có sự kiện nào để chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính kèm theo đây không phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.

Báo cáo tài chính đã được soát xét kèm theo bao gồm số liệu trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ của giai đoạn 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2009 cho mục đích so sánh. Chúng tôi không tiến hành soát xét cũng như kiểm toán các số liệu so sánh theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, do đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến cho các số liệu này.



Phạm Văn Thịnh

Phó Tổng Giám đốc

Chứng chỉ kiểm toán viên số Đ.0028/KTV

Thay mặt và đại diện cho

Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Ngày 16 tháng 7 năm 2010

Lê Chí Nguyễn

Kiểm toán viên

Chứng chỉ kiểm toán viên số Đ.0049/KTV

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ IDICO LONG SON

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông

67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1

Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính
Cho giai đoạn 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2010**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2010

MẪU SỐ B 01-DN

Đơn vị tính: Đồng

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	30/6/2010		31/12/2009	
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		669.312.903.068		760.138.347.938	
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	525.287.896.384		684.551.291.217	
1. Tiền	111		16.787.896.384		2.472.165.775	
2. Các khoản tương đương tiền	112		508.500.000.000		682.079.125.442	
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-		36.000.000.000	
1. Đầu tư ngắn hạn	121		-		36.000.000.000	
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		112.925.428.550		14.747.569.793	
1. Phải thu khách hàng	131		668.880.103		-	
2. Trả trước cho người bán	132		2.104.397.694		838.258.973	
3. Các khoản phải thu khác	135	5	110.152.150.753		13.909.310.820	
IV. Hàng tồn kho	140		28.090.807.781		23.151.809.085	
1. Hàng tồn kho	141	6	28.090.807.781		23.151.809.085	
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		3.008.770.353		1.687.677.843	
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		85.487.273		68.014.836	
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		2.753.522.873		1.495.727.124	
3. Tài sản ngắn hạn khác	158		169.760.207		123.935.883	
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		244.445.207.680		162.332.591.380	
I. Tài sản cố định	220		27.056.092.044		1.641.530.127	
1. Tài sản cố định hữu hình	221	7	1.623.414.669		1.612.805.182	
- Nguyên giá	222		2.431.746.451		2.218.493.663	
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(808.331.782)		(605.688.481)	
2. Tài sản cố định vô hình	227		23.502.375		28.724.945	
- Nguyên giá	228		41.782.000		41.782.000	
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(18.279.625)		(13.057.055)	
3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	8	25.409.175.000		-	
II. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		195.004.530.123		160.000.000.000	
1. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	9	46.500.000.000		20.000.000.000	
2. Đầu tư dài hạn khác	258	10	148.504.530.123		140.000.000.000	
III. Tài sản dài hạn khác	260		22.384.585.513		691.061.253	
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	11	22.384.585.513		691.061.253	
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		913.758.110.748		922.470.939.318	

Các thuyết minh từ trang 7 đến trang 16 là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ IDICO LONG SƠNLầu 3, Tòa nhà Khang Thông
67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1

Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho giai đoạn 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2010

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2010

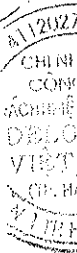
MẪU SỐ B 01-DN

Đơn vị tính: Đồng

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh		
			30/6/2010	31/12/2009
A. NỢ PHẢI TRẢ	300		52.730.289.807	35.590.589.777
I. Nợ ngắn hạn	310		52.730.289.807	35.590.589.777
1. Phải trả người bán	312		97.197.526	941.882.384
2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	12	13.069.183.711	11.665.063.673
3. Phải trả người lao động	315		-	266.159.260
4. Chi phí phải trả	316		513.067.606	-
5. Các khoản phải trả, phải nộp khác	319	13	37.609.645.504	18.143.275.190
6. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		1.441.195.460	4.574.209.270
B. NGUỒN VỐN	400	14	861.027.820.941	886.880.349.541
I. Vốn chủ sở hữu	410		861.027.820.941	886.880.349.541
1. Vốn điều lệ	411		827.222.120.000	827.222.120.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	417		2.818.906.337	2.818.906.337
3. Quỹ dự phòng tài chính	418		7.205.996.004	7.205.996.004
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		23.780.798.600	49.633.327.200
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		913.758.110.748	922.470.939.318

**Trần Mạnh Dũng**
Tổng Giám đốc

Ngày 16 tháng 7 năm 2010

Phùng Văn Công
Kế toán trưởng*Các thuyết minh từ trang 7 đến trang 16 là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính*

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ IDICO LONG SƠNLầu 3, Tòa nhà Khang Thông
67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1

Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính
Cho giai đoạn 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2010**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**
Cho giai đoạn 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2010**MẪU SỐ B 02-DN**
Đơn vị tính: Đồng

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Từ 1/1/2009 đến 30/6/2009 (chưa soát xét)	
			Từ 1/1/2010 đến 30/6/2010	
1. Doanh thu hoạt động tài chính	21	15	36.182.226.720	40.238.118.440
2. Chi phí tài chính	22		-	(2.750.000)
3. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		(4.720.759.086)	(4.025.651.162)
4. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	30		31.461.467.634	36.209.717.278
5. Thu nhập khác	31		608.072.821	-
6. Chi phí khác	32		(571.808.990)	-
7. Lợi nhuận khác	40		36.263.831	-
8. Lợi nhuận trước thuế	50		31.497.731.465	36.209.717.278
9. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	16	(7.716.932.865)	(6.366.931.773)
10. Lợi nhuận sau thuế	60		23.780.798.600	29.842.785.505
11. Lãi trên cổ phiếu	70	17	287	361

Trần Mạnh Dũng
Tổng Giám đốc

Ngày 16 tháng 7 năm 2010

Phùng Văn Công
Kế toán trưởng

Các thuyết minh từ trang 7 đến trang 16 là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ IDICO LONG SON

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông
67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính
Cho giai đoạn 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2010

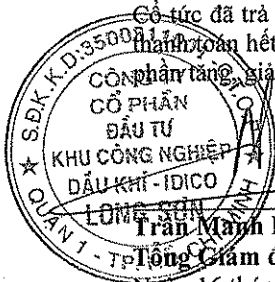
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
Cho giai đoạn 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2010

MẪU SỐ B 03-DN
Đơn vị tính: Đồng

CHỈ TIÊU	Mã số	Từ 1/1/2009	
		Từ 1/1/2010 đến 30/6/2010	đến 30/6/2009 (chưa soát xét)
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	31.497.731.465	36.209.717.278
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
Khấu hao tài sản cố định	02	268.269.207	192.304.575
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(36.218.490.551)	(40.238.118.440)
Chi phí lãi vay	06	-	2.750.000
3. Lỗ từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	(4.452.489.879)	(3.833.346.587)
Giảm các khoản phải thu	09	15.806.724.779	34.853.859.052
Tăng hàng tồn kho	10	(4.938.998.696)	-
Giảm các khoản phải trả	11	(510.282.252)	(57.860.624.451)
(Tăng)/giảm chi phí trả trước	12	(21.690.393.337)	300.281.888
Tiền lãi vay đã trả	13	-	(2.750.000)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(6.366.931.773)	(12.476.752.770)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16	(3.133.013.810)	(758.546.175)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(25.285.384.968)	(39.777.879.043)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định	21	(25.891.156.528)	-
2. Tiền chi cho vay và mua công cụ nợ của các đơn vị khác	23	(358.000.000.000)	(526.275.425.805)
3. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	394.720.605.406	556.624.000.000
4. Tiền chi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	25	(135.725.135.529)	-
5. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	26	-	14.284.259.901
6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức được chia	27	21.118.008.986	17.403.656.205
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(103.777.677.665)	62.036.490.301
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	-	500.000.000
2. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	-	(500.000.000)
3. Cổ tức đã trả cho cổ đông	36	(30.200.332.200)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(30.200.332.200)	-
Lưu chuyển tiền thuần trong giai đoạn	50	(159.263.394.833)	22.258.611.258
Tiền và các khoản tương đương tiền tồn đầu giai đoạn	60	684.551.291.217	2.049.449.630
Tiền và các khoản tương đương tiền tồn cuối giai đoạn	70	525.287.896.384	24.308.060.888

Thông tin bổ sung về các nghiệp vụ phi tiền tệ:

Cổ tức đã trả cho cổ đông trong giai đoạn không bao gồm số tiền 19.432.995.000 đồng là số cổ tức Công ty chưa thanh toán hết cho cổ đông tại ngày 30 tháng 6 năm 2010. Theo đó, một khoản tiền tương ứng được điều chỉnh trên phần tăng, giảm các khoản phải trả.



Trần Mạnh Dũng
Tổng Giám đốc
Ngày 16 tháng 7 năm 2010

Phùng Văn Công
Kế toán trưởng

Các thuyết minh từ trang 7 đến trang 16 là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ IDICO LONG SON

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông
67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính
Cho giai đoạn 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2010

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

MẪU SỐ B 09-DN

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Hình thức sở hữu vốn

Công ty được thành lập dưới hình thức công ty cổ phần theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 3500811001 ngày 1 tháng 7 năm 2010 (thay thế Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cũ số 4903000409 ngày 9 tháng 8 năm 2007) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp..

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2010 là 38 người (2009: 32 người).

Hoạt động chính

Hoạt động chính của Công ty bao gồm xây dựng công trình dân dụng; xây dựng công trình công nghiệp; công trình giao thông, công trình thủy lợi, công trình ngầm dưới đất, dưới nước, công trình đường ống cấp thoát nước; xây dựng kết cấu công trình; xây dựng hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị; trang trí nội, ngoại thất; kinh doanh bất động sản; kinh doanh cơ sở hạ tầng và các dịch vụ có liên quan trong khu công nghiệp, khu đô thị; kinh doanh dịch vụ cảng và bến cảng; bốc xếp hàng hoá đường thủy, đường bộ; vận tải hàng hóa; vận tải ven biển bằng tàu thủy, xà lan; vận tải đường sông bằng xà lan, tàu thủy; vận tải viễn dương; kinh doanh máy móc, thiết bị và phụ tùng thay thế; kinh doanh vật tư, máy móc, thiết bị ngành công nghiệp, dầu khí, khai thác, lâm nghiệp, nông nghiệp và xây dựng.

2. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ NĂM TÀI CHÍNH

Cơ sở lập báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VNĐ), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.

Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12. Báo cáo tài chính giữa niên độ của Công ty được lập cho cho giai đoạn 6 tháng từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 30 tháng 6 năm hàng năm.

3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

Sau đây là các chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính:

Ước tính kế toán

Việc lập báo cáo tài chính tuân thủ theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam yêu cầu Ban Giám đốc có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày kết thúc niên độ cũng như số liệu về doanh thu và chi phí trong suốt giai đoạn. Số liệu phát sinh thực tế có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, các khoản tiền gửi không kỳ hạn, các khoản đầu tư ngắn hạn, có khả năng thanh khoản cao, dễ dàng chuyển đổi thành tiền và ít rủi ro liên quan đến việc biến động giá trị.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ IDICO LONG SON

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông
67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính
Cho giai đoạn 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2010

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

MẪU SỐ B 09-DN

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

Hàng tồn kho

Hàng tồn kho bao gồm chi phí sản xuất kinh doanh dở dang và hàng hóa bất động sản.

Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang bao gồm các chi phí cho công tác chuẩn bị triển khai và chi phí chuẩn bị đầu tư cho các dự án.

Hàng hóa bất động sản là cơ sở hạ tầng mua để bán trong kỳ hoạt động kinh doanh bình thường, được xác định trên cơ sở giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng hóa bất động sản bao gồm giá mua theo hóa đơn và các chi phí phát sinh liên quan đến quá trình mua để có được hàng hóa bất động sản sẵn sàng để bán trong kỳ hoạt động. Giá trị thuần có thể thực hiện được được xác định bằng giá bán ước tính trừ các chi phí tiếp thị, bán hàng và phân phối phát sinh.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được trích lập trong trường hợp giá trị ghi sổ của hàng tồn kho cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được tại thời điểm kết thúc kỳ kế toán.

Tài sản cố định hữu hình và khấu hao

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình do tự làm, tự xây dựng bao gồm chi phí xây dựng, chi phí sản xuất thực tế phát sinh cộng chi phí lắp đặt và chạy thử, nếu có. Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, cụ thể như sau:

Thiết bị văn phòng
Phương tiện vận tải

3 năm
3 năm - 6 năm

Thuê

Một khoản thuê được xem là thuê hoạt động khi bên cho thuê vẫn được hưởng phần lớn các quyền lợi và phải chịu rủi ro về quyền sở hữu tài sản. Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian thuê tài sản.

Tài sản cố định vô hình và khấu hao

Tài sản cố định vô hình thể hiện giá trị phần mềm kế toán và được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Phần mềm được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian ba năm.

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Các tài sản đang trong quá trình xây dựng phục vụ mục đích sản xuất, cho thuê, quản trị hoặc cho bất kỳ mục đích nào khác được ghi nhận theo giá gốc. Chi phí này bao gồm cả chi phí dịch vụ có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty. Việc tính khấu hao của các tài sản này được áp dụng giống như với tài sản khác, bắt đầu từ khi tài sản ở vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Các khoản trả trước dài hạn

Chi phí trả trước dài hạn bao gồm khoản trả trước tiền thuê văn phòng và các khoản chi phí trả trước dài hạn khác. Tiền thuê văn phòng trả trước được phân bổ vào kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê. Các khoản chi phí trả trước dài hạn khác bao gồm công cụ, dụng cụ được coi là có khả năng đem lại lợi ích kinh tế trong tương lai cho Công ty với thời hạn từ một năm trở lên. Các chi phí này được vốn hóa dưới hình thức các khoản trả trước dài hạn và được phân bổ vào kết quả hoạt động kinh doanh, sử dụng phương pháp đường thẳng trong vòng ba năm.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ IDICO LONG SON

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông

67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1

Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho giai đoạn 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2010

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

MÃ SỐ B 09-DN

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

Đầu tư tài chính dài hạn

Đầu tư tài chính dài hạn bao gồm các khoản đầu tư vào các công ty liên kết và các khoản đầu tư dài hạn khác được hạch toán theo giá gốc bao gồm các chi phí liên quan trực tiếp đến khoản đầu tư. Tại các kỳ kế toán tiếp theo, các khoản đầu tư được xác định theo nguyên giá trừ các khoản giảm giá đầu tư.

Công ty liên kết là một công ty mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không phải là công ty con hay công ty liên doanh của Công ty. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của bên nhận đầu tư nhưng không có ảnh hưởng về mặt kiểm soát hoặc đồng kiểm soát những chính sách này.

Đầu tư dài hạn khác là các khoản đầu tư vào công ty khác mà Công ty chỉ nắm giữ dưới 20% vốn chủ sở hữu (dưới 20% quyền biểu quyết) có thời hạn thu hồi hoặc thanh toán vốn trên một năm.

Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn được trích lập khi các khoản đầu tư Công ty đang nắm giữ có giá trị ghi sổ cao hơn giá thị trường tại ngày kết thúc niên độ kế toán hoặc tổ chức kinh tế mà Công ty đang đầu tư bị lỗ.

Các khoản dự phòng

Các khoản dự phòng được ghi nhận khi Công ty có nghĩa vụ nợ hiện tại do kết quả từ một sự kiện đã xảy ra, và Công ty có khả năng phải thanh toán nghĩa vụ này. Các khoản dự phòng được xác định trên cơ sở ước tính của Ban Giám đốc về các khoản chi phí cần thiết để thanh toán nghĩa vụ nợ này tại ngày kết thúc kỳ kế toán.

Ghi nhận doanh thu

Doanh thu được ghi nhận khi kết quả giao dịch được xác định một cách đáng tin cậy và Công ty có khả năng thu được các lợi ích kinh tế từ giao dịch này. Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi có bằng chứng về tỷ lệ dịch vụ cung cấp được hoàn thành tại ngày kết thúc niên độ kế toán. Lãi tiền gửi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích dựa trên số dư tiền gửi và lãi suất được hưởng.

Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả hiện tại và số thuế hoãn lại. Số thuế hiện tại phải trả được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận thuần được trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản thu nhập chịu thuế hay chi phí tính thuế được khấu trừ trong các năm khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có) và các khoản thu nhập không chịu thuế hoặc chi phí không được khấu trừ.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính trên các khoản chênh lệch giữa giá trị ghi sổ và cơ sở tính thuế thu nhập của các khoản mục tài sản hoặc công nợ trên báo cáo tài chính và được ghi nhận theo phương pháp bảng cân đối kế toán. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phải được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời còn tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để khấu trừ các khoản chênh lệch tạm thời.

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi nhận vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó có liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi Công ty có quyền hợp pháp để bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và khi các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan tới thuế thu nhập

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ IDICO LONG SON

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông
67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính
Cho giai đoạn 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2010

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**MẪU SỐ B 09-DN**

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế và Công ty có dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuận.

Việc xác định thuế thu nhập của Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Các loại thuế khác được áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

4. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

	30/6/2010	31/12/2009
	<u>VNĐ</u>	<u>VNĐ</u>
Tiền mặt	101.932.298	86.773.950
Tiền gửi ngân hàng	16.685.964.086	2.385.391.825
Các khoản tương đương tiền	508.500.000.000	682.079.125.442
	<u>525.287.896.384</u>	<u>684.551.291.217</u>

Các khoản tương đương tiền bao gồm các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng và tại các tổ chức ủy thác quản lý vốn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua khoản đầu tư đó tại thời điểm báo cáo.

5. CÁC KHOẢN PHẢI THU KHÁC

	30/6/2010	31/12/2009
	<u>VNĐ</u>	<u>VNĐ</u>
Phải thu từ thu nhập lãi tiền gửi có kỳ hạn	3.533.662.178	13.886.575.223
Phải thu từ thu nhập lãi tiền cho vay	1.690.555.556	-
Phải thu từ nhượng bán cổ phần	104.920.000.000	-
Phải thu khác	7.933.019	22.735.597
	<u>110.152.150.753</u>	<u>13.909.310.820</u>

Phải thu từ nhượng bán cổ phần thể hiện khoản phải thu từ chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty tại Công ty Cổ phần Xi măng Dầu khí 12/9 cho Công ty Xây dựng Dầu khí Nghệ An.

6. HÀNG TỒN KHO

	30/6/2010	31/12/2009
	<u>VNĐ</u>	<u>VNĐ</u>
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	23.752.496.591	23.151.809.085
Hàng hoá bất động sản	4.338.311.190	-
	<u>28.090.807.781</u>	<u>23.151.809.085</u>

Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang bao gồm các chi phí cho công tác chuẩn bị triển khai dự án liên quan đến dự án Khu công nghiệp Dầu khí Long Sơn và chi phí phát sinh để có quyền làm chủ đầu tư Dự án “Khu đô thị Chí Linh - Cửa Lấp, phường 12, thành phố Vũng Tàu” và các chi phí chuẩn bị đầu tư cho dự án này.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ IDICO LONG SON

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông
67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính
Cho giai đoạn 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2010

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**MẪU SỐ B 09-DN**

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

7. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

	Phương tiện vận tải VNĐ	Thiết bị văn phòng VNĐ	Tổng VNĐ
NGUYÊN GIÁ			
Tại ngày 1/1/2010	1.814.710.087	403.783.576	2.218.493.663
Tăng trong giai đoạn	395.981.528	86.000.000	481.981.528
Thanh lý, nhượng bán	(51.933.750)	(216.794.990)	(268.728.740)
Tại ngày 30/6/2010	<u>2.158.757.865</u>	<u>272.988.586</u>	<u>2.431.746.451</u>
GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ			
Tại ngày 1/1/2010	498.857.591	106.830.890	605.688.481
Khấu hao trong giai đoạn	199.382.569	63.664.068	263.046.637
Giảm do thanh lý	(24.270.839)	(36.132.497)	(60.403.336)
Tại ngày 30/6/2010	<u>673.969.321</u>	<u>134.362.461</u>	<u>808.331.782</u>
GIÁ TRỊ CÒN LẠI			
Tại ngày 30/6/2010	<u>1.484.788.544</u>	<u>138.626.125</u>	<u>1.623.414.669</u>
Tại ngày 31/12/2009	<u>1.315.852.496</u>	<u>296.952.686</u>	<u>1.612.805.182</u>

8. CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỜ DANG

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang thể hiện số tiền Công ty đầu tư để hoàn tất thủ tục pháp lý về đất, tương ứng với phần vốn góp giai đoạn 1 của Công ty vào Hợp đồng hợp tác kinh doanh khai thác Dự án “Chung cư Huỳnh Tấn Phát”. Đây là hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa Công ty cùng với Công ty Cổ phần Xây dựng Thương mại Dịch vụ Khang Thông, Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí, Công ty Cổ phần Bất động sản tài chính Dầu khí.

9. ĐẦU TƯ VÀO CÔNG TY LIÊN KẾT

Đầu tư vào công ty liên kết bao gồm giá trị khoản vốn góp vào Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Kinh Bắc và Công ty Cổ phần Thiết bị nội ngoại thất Dầu khí, chiếm lần lượt 22%, 22% và 20% vốn điều lệ, tương ứng với quyền biểu quyết của Công ty, tại các công ty này.

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2010, Công ty đã góp như sau:

	30/6/2010 VNĐ	31/12/2009 VNĐ
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	28.500.000.000	20.000.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Kinh Bắc	11.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Thiết bị nội ngoại thất Dầu khí	7.000.000.000	-
	<u>46.500.000.000</u>	<u>20.000.000.000</u>

Các công ty liên kết này đều hoạt động kinh doanh có lợi nhuận trong giai đoạn 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2010, do vậy, không cần thiết trích lập dự phòng cho các khoản đầu tư này.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ IDICO LONG SON

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông
67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính
Cho giai đoạn 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2010

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**MẪU SỐ B 09-DN**

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

10. ĐẦU TƯ DÀI HẠN KHÁC

Các khoản đầu tư dài hạn của Công ty như sau:

	30/6/2010	31/12/2009
	<u>VNĐ</u>	<u>VNĐ</u>
Dự án Nhà máy Thủy điện Đak Mi 4	80.000.000.000	80.000.000.000
Công ty Cổ phần Xi măng Dầu khí 12/9	-	60.000.000.000
Công ty Cổ phần Bất động sản Tài chính Dầu khí Việt Nam	28.382.391.454	-
Công ty TNHH Địa ốc Đất Lành	40.122.138.669	-
	<u>148.504.530.123</u>	<u>140.000.000.000</u>

Công ty đã đầu tư vào Dự án Nhà máy Thủy điện Đak Mi 4, tỉnh Quảng Nam với số tiền đầu tư là 80 tỷ đồng. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2009, Công ty đã góp toàn bộ số vốn vào dự án này.

Công ty đã ký hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty Cổ phần Bất động sản Tài chính Dầu khí để xây dựng và khai thác, kinh doanh các sản phẩm và dịch vụ của Dự án “Khách sạn Lam Kinh” thuộc Tổ hợp Thương mại- Dịch vụ của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam tại Thanh Hóa. Công ty tham gia hợp tác đầu tư với tỷ lệ góp vốn là 20% trong tổng mức đầu tư của dự án này tương đương 28.382.391.454 đồng.

Công ty cũng ký hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty TNHH Địa ốc Đất Lành để xây dựng Chung cư Thái An 3 và 4 tại phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.

Hiện tại, đối với dự án “Nhà máy Thủy điện Đak Mi 4” và dự án “Khách sạn Lam Kinh” đều trong giai đoạn đầu tư xây dựng cơ bản, chưa đi vào hoạt động, và dự án hợp tác đầu tư với Công ty TNHH Địa ốc Đất Lành có lợi nhuận trong giai đoạn 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2010. Do vậy, Ban Giám đốc Công ty tin rằng không cần thiết trích lập dự phòng cho các khoản đầu tư này.

11. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC DÀI HẠN

	30/6/2010	31/12/2009
	<u>VNĐ</u>	<u>VNĐ</u>
Công cụ dụng cụ chờ phân bổ	774.393.448	691.061.253
Chi phí thuê văn phòng	21.610.192.065	-
	<u>22.384.585.513</u>	<u>691.061.253</u>

Chi phí thuê văn phòng thể hiện khoản trả trước dài hạn cho tiền thuê văn phòng tại Thành phố Hồ Chí Minh trong vòng 10 năm.

12. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

	30/6/2010	31/12/2009
	<u>VNĐ</u>	<u>VNĐ</u>
Thuế thu nhập doanh nghiệp	12.972.098.525	11.622.097.433
Thuế thu nhập cá nhân	97.085.186	42.966.240
	<u>13.069.183.711</u>	<u>11.665.063.673</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ IDICO LONG SON

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông

67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1

Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Cho giai đoạn 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2010

Báo cáo tài chính**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)****MẪU SỐ B 09-DN***Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo***13. PHẢI TRẢ PHẢI NỢP KHÁC**

	30/6/2010	31/12/2009
	<u>VNĐ</u>	<u>VNĐ</u>
Đặt cọc tiền thuê lại đất	18.118.600.000	18.118.600.000
Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	19.432.995.000	-
Các khoản phải trả phải nộp khác	58.050.504	24.675.190
	<u>37.609.645.504</u>	<u>18.143.275.190</u>

14. VỐN CHỦ SỞ HỮU

	30/6/2010	31/12/2009
	<u>Cổ phần</u>	<u>Cổ phần</u>
Số lượng cổ phần được phép phát hành	82.722.212	82.722.212
Số lượng cổ phần đã phát hành và góp vốn đủ	82.722.212	82.722.212
Số lượng cổ phần đang lưu hành	<u>82.722.212</u>	<u>82.722.212</u>

Công ty chỉ phát hành một loại cổ phần phổ thông không được hưởng cổ tức cố định với mệnh giá là 10.000 đồng. Cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông được nhận cổ tức khi được công bố và có quyền biểu quyết theo tỉ lệ một quyền biểu quyết cho mỗi cổ phần sở hữu tại các cuộc họp cổ đông của Công ty.

Theo Nghị quyết số 56/NQ-ĐHĐCĐ ngày 6 tháng 5 năm 2010, Đại hội đồng cổ đông của Công ty trong phiên họp thường niên 2010 đã thông qua phương án phân phối lợi nhuận của năm 2009 với số tiền là 49.633.327.200 đồng, tương ứng với tỉ lệ là 6% mệnh giá của cổ phần. Toàn bộ số lợi nhuận trên đã được ủy thác cho Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam để thanh toán cho cổ đông của Công ty. Đồng thời, Đại hội đồng cổ đông của Công ty cũng đã thông qua việc niêm yết cổ phiếu của Công ty lên sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) trong quý 3 năm 2010.

Danh sách cổ đông sáng lập của Công ty và tình hình góp vốn điều lệ của các cổ đông sáng lập tại ngày 30 tháng 6 năm 2010 và ngày 31 tháng 12 năm 2009, như sau:

	Số vốn đã góp	Tỷ lệ
	<u>VNĐ</u>	<u>(%)</u>
Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam	120.000.000.000	14.51
Tổng Công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam	70.641.030.000	8.54
Tổng Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật Dầu khí	<u>12.000.000.000</u>	<u>1.45</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ IDICO LONG SƠN

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông
67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính
Cho giai đoạn 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2010

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**MẪU SỐ B 09-DN**

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

Thay đổi trong vốn chủ sở hữu trong năm như sau:

	Vốn điều lệ VNĐ	Quỹ đầu tư phát triển VNĐ	Quỹ dự phòng tài chính VNĐ	Lợi nhuận chưa phân phối VNĐ	Tổng cộng VNĐ
Tại ngày 1/1/2009	827.222.126.955	6.043.558.385	5.777.252.507	53.062.027.873	892.104.965.720
Lãi trong năm	-	-	-	54.288.477.086	54.288.477.086
Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi	-	-	-	(4.655.149.886)	(4.655.149.886)
Trả cổ tức	-	-	-	(57.905.548.886)	(57.905.548.886)
Phân phối lợi nhuận Khác	-	(3.224.659.003)	1.428.743.497	4.843.521.013	3.047.605.507
	(6.955)	6.955	-	-	-
Tại ngày 31/12/2009	827.222.120.000	2.818.906.337	7.205.996.004	49.633.327.200	886.880.349.541
Lãi trong giai đoạn	-	-	-	23.780.798.600	23.780.798.600
Trả cổ tức	-	-	-	(49.633.327.200)	(49.633.327.200)
Tại ngày 30/6/2010	827.222.120.000	2.818.906.337	7.205.996.004	23.780.798.600	861.027.820.941

15. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

	Từ 1/1/2010 đến 30/6/2010 VNĐ	Từ 1/1/2009 đến 30/6/2009 (chưa soát xét) VNĐ
Thu nhập lãi tiền gửi, tiền cho vay	30.462.226.720	40.238.118.440
Thu nhập lãi từ nhượng bán cổ phần	4.920.000.000	-
Cổ tức được chia	800.000.000	-
	36.182.226.720	40.238.118.440

16. CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HIỆN HÀNH

	Từ 1/1/2010 đến 30/6/2010 VNĐ	Từ 1/1/2009 đến 30/6/2009 (chưa soát xét) VNĐ
Lợi nhuận trước thuế	31.497.731.465	36.209.717.278
Trừ: Các khoản lợi nhuận không chịu thuế (800.000.000)	(800.000.000)	-
Cộng: Các khoản chi phí không được khấu trừ	169.999.992	172.750.000
Thu nhập chịu thuế	30.867.731.457	36.382.467.278
Thuế suất 25%	25%	25%
Thuế thu nhập doanh nghiệp	7.716.932.865	9.095.616.819
Miễn giảm thuế	-	(2.728.685.046)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	7.716.932.865	6.366.931.773

Đối với các hoạt động kinh doanh chính, Công ty có nghĩa vụ phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo tỷ lệ 10% tính trên thu nhập chịu thuế trong 15 năm kể từ khi bắt đầu hoạt động kinh doanh và 25% trong những năm tiếp theo. Công ty được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong bốn năm kể từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế và được giảm 50% số thuế phải nộp trong chín năm tiếp theo. Trong giai đoạn, Công ty không có thu nhập chịu thuế từ hoạt động kinh doanh chính. Đối với các hoạt động khác, Công ty nộp thuế thu nhập theo thuế suất 25%.

Theo Thông tư số 03/2009/TT-BTC ngày 13 tháng 1 năm 2009 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho doanh nghiệp vừa và nhỏ, Công ty được giảm 30%

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ IDICO LONG SON

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông

67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1

Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Cho giai đoạn 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2010

Báo cáo tài chính**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)****MẪU SỐ B 09-DN***Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo*

thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của quý 4 năm 2008 và của năm 2009. Theo đó, thuế thu nhập doanh nghiệp được ghi giảm đi một khoản là 2.728.685.046 đồng cho giai đoạn 6 tháng năm 2009.

Công ty không ghi nhận thuế thu nhập hoãn lại phải trả hay tài sản thuế thu nhập hoãn lại bởi vì không có chênh lệch tạm thời đáng kể giữa giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản hoặc nợ phải trả trên bảng cân đối kế toán và cơ sở tính thuế thu nhập của các khoản mục này.

17. LÃI TRÊN CỔ PHIẾU

Việc tính toán lãi trên cổ phiếu có thể phân phối cho các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty được tính trong giai đoạn 6 tháng trên cơ sở các số liệu sau.

	Từ 1/1/2010 đến 30/6/2010	Từ 1/1/2009 đến 30/6/2009 (chưa soát xét)
	VNĐ	VNĐ
Lợi nhuận sau thuế	23.780.798.600	29.842.785.505
Lợi nhuận để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	23.780.798.600	29.842.785.505
Số cổ phiếu bình quân lưu hành trong giai đoạn	82.722.212	82.722.212
Lãi trên cổ phiếu	287	361

18. CAM KẾT THUÊ HOẠT ĐỘNG

Theo Biên bản thỏa thuận về việc hợp tác đầu tư Dự án Khu liên hợp Công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ Long Sơn giữa Tổng Công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam (IDICO) và Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, Công ty sẽ ký hợp đồng với Ủy ban Nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thuê diện tích đất khoảng 1.185 ha tại xã đảo Long Sơn, thành phố Vũng Tàu để triển khai dự án. Tại ngày của báo cáo này, hợp đồng thuê đất chưa được ký chính thức. Công ty đang thực hiện các thủ tục đầu tư ban đầu như khảo sát, đo vẽ bản đồ địa hình, địa chính, lập quy hoạch chi tiết, lập dự án đầu tư, báo cáo đánh giá tác động môi trường.

19. NGHIỆP VỤ VÀ SỐ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Trong giai đoạn, Công ty đã có các giao dịch sau với các bên liên quan:

	Từ 1/1/2010 đến 30/6/2010	Từ 1/1/2009 đến 30/6/2009 (chưa soát xét)
	VNĐ	VNĐ
Thu nhập tiền lãi từ ủy thác quản lý vốn		
Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Công đoàn Dầu khí	2.173.902.000	2.084.645.205
Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu Khí Việt Nam	<u>11.929.319.028</u>	<u>25.015.160.441</u>
Cho vay		
Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu Khí Việt Nam	<u>358.000.000.000</u>	<u>-</u>
Thu nợ vay		
Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu Khí Việt Nam	<u>358.000.000.000</u>	<u>-</u>
Thu nhập tiền lãi từ cho vay		
Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu Khí Việt Nam	<u>1.690.555.556</u>	<u>-</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ IDICO LONG SON

Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông
67 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính
Cho giai đoạn 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2010

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**MẪU SỐ B 09-DN**

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

Thu nhập Ban Giám đốc được hưởng trong giai đoạn như sau:

	Từ 1/1/2010 đến 30/6/2010 VNĐ	Từ 1/1/2009 đến 30/6/2009 (chưa soát xét) VNĐ
Lương	390.155.228	348.230.268
Tiền thưởng	208.116.008	143.054.780
	<u>598.271.236</u>	<u>491.285.048</u>

Số dư với các bên liên quan tại ngày kết thúc niên độ như sau:

	30/6/2010 VNĐ	31/12/2009 VNĐ
Đầu tư ngắn hạn - ủy thác quản lý vốn		
Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Công đoàn Dầu khí	40.000.000.000	56.000.000.000
Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	<u>205.000.000.000</u>	<u>366.579.125.442</u>
Phải thu từ thu nhập lãi ủy thác quản lý vốn		
Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Công đoàn Dầu khí	123.500.000	464.671.000
Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	<u>282.625.000</u>	<u>3.933.986.167</u>
Phải thu từ thu nhập lãi tiền cho vay		
Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	<u>1.690.555.556</u>	
Cổ tức phải trả		
Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	<u>19.432.995.001</u>	
Trả trước cho nhà cung cấp		
Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Việt Nam	<u>375.589.572</u>	<u>412.156.335</u>

